

BẢNG GHI ĐIỂM LỚP HỌC PHẦN

Đợt: Học kỳ 1 (2025-2026)

Lớp học phần: [23401607] - Cầu lông (CCQ2519A)

STT	Thông tin sinh viên							TBTk	Được dự thi	Cuối kỳ	Vắng thi	Điểm tổng kết 1	Điểm tổng kết 2	Xếp loại	Ghi chú
	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp học									
1	2125190016	Lê Nguyễn Trinh	Anh	27/01/2007	Nữ	CCQ2519A		7,0	V	5,0		5,80		Đạt	
2	2125190071	Phạm Đình Tuấn	Anh	09/12/2007	Nam	CCQ2519B		0,0	V	0,0	V	0,00		Không đạt	Học lại
3	2125190023	Nguyễn Nhật	Ánh	17/04/2006	Nữ	CCQ2519A		7,5	V	7,0		7,20		Đạt	
4	2125190087	Nguyễn Su	Bìn	05/12/2007	Nam	CCQ2519B		7,8	V	0,0	V	3,10		Không đạt	Học lại
5	2125190042	Long Huỳnh	Chong	20/02/2007	Nữ	CCQ2519B		7,5	V	4,0		5,40		Đạt	
6	2125190028	Nguyễn Thị	Chung	23/05/2007	Nữ	CCQ2519A		8,0	V	4,0		5,60		Đạt	
7	2125190029	Nguyễn Công Thành	Đạt	27/05/2007	Nam	CCQ2519A		7,0	V	5,0		5,80		Đạt	
8	2125190049	Nguyễn Tấn	Dũng	06/06/2007	Nam	CCQ2519B		8,5	V	6,0		7,00		Đạt	
9	2125320112	Nguyễn Đỗ Hoàng	Duy	04/02/2007	Nam	CCQ2532B		0,0	V	0,0	V	0,00		Không đạt	Học lại
10	2125190054	Trần Thị Mỹ	Duyên	29/09/2007	Nữ	CCQ2519B		8,5	V	4,0		5,80		Đạt	
11	2125190041	Đặng Thị Bảo	Hân	10/05/2007	Nữ	CCQ2519A		8,3	V	8,0		8,10		Đạt	
12	2125190011	Võ Thị Ngọc	Hân	21/09/2007	Nữ	CCQ2519A		8,3	V	4,0		5,70		Đạt	
13	2125190043	Bùi Hoàng	Hào	04/10/2005	Nam	CCQ2519B		0,0	V	0,0	V	0,00		Không đạt	Học lại
14	2125190034	Nguyễn Huỳnh Mỹ	Hậu	08/02/2007	Nữ	CCQ2519A		7,8	V	8,0		7,90		Đạt	
15	2125190036	Phạm Bá	Huy	23/10/2003	Nam	CCQ2519B		9,3	V	10,0		9,70		Đạt	
16	2125190063	Lê Thị Bích	Huyền	17/05/2007	Nữ	CCQ2519B		7,5	V	7,0		7,20		Đạt	
17	2125320113	Cao Duy	Khang	20/05/2004	Nam	CCQ2532C		7,5	V	5,0		6,00		Đạt	
18	2125190077	Trần Quốc	Khánh	02/09/2007	Nam	CCQ2519A		0,0	V	0,0	V	0,00		Không đạt	Học lại
19	2125190046	Huỳnh Thị Mỹ	Linh	16/07/2000	Nữ	CCQ2519B		8,5	V	7,0		7,60		Đạt	
20	2125190017	Trần Hoàng Đức	Minh	23/08/2007	Nam	CCQ2519A		7,0	V	4,0		5,20		Đạt	
21	2125190014	Phạm Hoàng Nhật	Mỹ	12/12/2007	Nam	CCQ2519A		0,0	V	0,0	V	0,00		Không đạt	Học lại
22	2125190012	Huỳnh Thị Thu	Ngân	09/05/2006	Nữ	CCQ2519A		7,8	V	7,0		7,30		Đạt	
23	2125190021	Nguyễn Thị Kim	Ngân	01/01/2004	Nữ	CCQ2519A		8,5	V	9,0		8,80		Đạt	
24	2125190059	Phạm Thị Kim	Ngân	07/06/2007	Nữ	CCQ2519B		7,0	V	7,0		7,00		Đạt	
25	2125320111	Lê Văn	Nghĩa	03/09/2007	Nam	CCQ2532C		7,3	V	7,0		7,10		Đạt	
26	2125190078	Tô Tuyết	Ngoan	15/11/2006	Nữ	CCQ2519B		7,0	V	8,0		7,60		Đạt	
27	2125190056	Nguyễn Bảo	Ngọc	04/12/2007	Nữ	CCQ2519B		7,0	V	6,0		6,40		Đạt	
28	2125190018	Nguyễn Thị Thanh	Ngọc	18/03/2007	Nữ	CCQ2519A		7,8	V	9,0		8,50		Đạt	
29	2125190015	Hoàng Hữu Nhật	Nguyễn	17/11/2006	Nam	CCQ2519A		7,5	V	8,0		7,80		Đạt	
30	2125190044	Võ Trần Thái	Nguyễn	12/02/2005	Nam	CCQ2519B		9,3	V	0,0	V	3,70		Không đạt	Học lại
31	2124110200	Đỗ Văn Thành	Nhân	27/08/2006	Nam	CCQ2411F		9,0	V	9,0		9,00		Đạt	
32	2125190035	Lê Thị Yến	Nhi	06/11/2007	Nữ	CCQ2519A		9,8	V	7,0		8,10		Đạt	
33	2125190062	Nguyễn Hồng Uyên	Nhi	27/06/2007	Nữ	CCQ2519B		5,5	V	5,0		5,20		Đạt	

34	2125190060	Nguyễn Ngọc Uyên	Nhi	19/11/2007	Nữ	CCQ2519B		7,5	V	7,0		7,20		Đạt	
35	2125190033	Trần Lê Yến	Nhi	08/04/2007	Nữ	CCQ2519A		8,0	V	10,0		9,20		Đạt	
36	2125190025	Hoàng Thị Quỳnh	Như	16/02/2007	Nữ	CCQ2519A		8,0	V	5,0		6,20		Đạt	
37	2125190082	Lê Lâm Trang	Như	06/06/2007	Nữ	CCQ2519A		7,0	V	4,0		5,20		Đạt	
38	2125190048	Phan Thị Huỳnh	Như	01/03/2007	Nữ	CCQ2519B		7,3	V	4,0		5,30		Đạt	
39	2125190052	Võ Thị Cẩm	Nhung	19/12/2007	Nữ	CCQ2519B		6,5	V	8,0		7,40		Đạt	
40	2125190013	Nguyễn Huỳnh Trọ	Phúc	04/09/2007	Nam	CCQ2519A		7,0	V	5,0		5,80		Đạt	
41	2125190003	Huỳnh Thị Mỹ	Phượng	24/07/2007	Nữ	CCQ2519A		0,0	V	0,0	V	0,00		Không đạt	Học lại
42	2125190026	Nguyễn Thị Kim	Phượng	12/12/2007	Nữ	CCQ2519A		6,5	V	6,0		6,20		Đạt	
43	2125190066	Phạm Thị Nhã	Quyên	28/01/2007	Nữ	CCQ2519B		7,0	V	7,0		7,00		Đạt	
44	2125190067	Nguyễn Hữu Tú	Quỳnh	28/04/2007	Nữ	CCQ2519B		9,0	V	4,0		6,00		Đạt	
45	2125190064	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	19/03/2006	Nữ	CCQ2519B		6,3	V	5,0		5,50		Đạt	
46	2125190075	Phạm Thị Ngọc	Sinh	02/06/2007	Nữ	CCQ2519A		7,8	V	8,0		7,90		Đạt	
47	2125190057	Phạm Thị Yến	Sương	19/01/2007	Nữ	CCQ2519B		7,0	V	8,0		7,60		Đạt	
48	2125190022	Bá Thị Thanh	Tài	20/08/2007	Nữ	CCQ2519A		7,8	V	5,0		6,10		Đạt	
49	2124110201	Nguyễn Xuân	Thành	10/05/2005	Nam	CCQ2411F		8,3	V	10,0		9,30		Đạt	
50	2125190065	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	20/10/2005	Nữ	CCQ2519B		7,5	V	4,0		5,40		Đạt	
51	2125190058	Phạm Thanh	Thảo	12/06/2007	Nữ	CCQ2519B		7,0	V	4,0		5,20		Đạt	
52	2125190020	Thị	Thảo	20/12/2007	Nữ	CCQ2519A		6,8	V	6,0		6,30		Đạt	
53	2125180048	Võ Thành	Thảo	02/08/2003	Nam	CCQ2518B		9,3	V	10,0		9,70		Đạt	
54	2125190007	Nguyễn Thị Hoài	Thi	14/11/2007	Nữ	CCQ2519A		6,3	V	5,0		5,50		Đạt	
55	2125190009	Phạm Hoàng	Thịnh	07/03/2007	Nam	CCQ2519A		6,0	V	5,0		5,40		Đạt	
56	2125190085	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	16/08/2007	Nữ	CCQ2519A		7,3	V	7,0		7,10		Đạt	
57	2125190045	Nguyễn Thị Minh	Thư	13/09/2007	Nữ	CCQ2519B		9,3	V	9,0		9,10		Đạt	
58	2125190047	Đỗ Thanh	Thuận	11/07/2007	Nữ	CCQ2519B		7,8	V	7,0		7,30		Đạt	
59	2124110206	Đỗ Thanh	Thường	12/12/2006	Nam	CCQ2411F		7,8	V	8,0		7,90		Đạt	
60	2125190069	Trần Ngọc Bảo	Thy	29/06/2007	Nữ	CCQ2519B		6,3	V	5,0		5,50		Đạt	
61	2125190010	Nguyễn Thị Huyền	Trân	10/02/2007	Nữ	CCQ2519A		8,8	V	4,0		5,90		Đạt	
62	2125190080	Võ Trần Quế	Trân	15/10/2006	Nữ	CCQ2519A		0,0	V	0,0	V	0,00		Không đạt	Học lại
63	2125190068	Bùi Thị Thuỳ	Trang	14/04/2007	Nữ	CCQ2519B		9,3	V	4,0		6,10		Đạt	
64	2125190031	Lê Nguyễn Yến	Trang	08/01/2007	Nữ	CCQ2519A		0,0	V	0,0	V	0,00		Không đạt	Học lại
65	2125190027	Lê Thị Thuỳ	Trang	11/02/2007	Nữ	CCQ2519A		7,3	V	8,0		7,70		Đạt	
66	2125190083	Nguyễn Thị Thùy	Trang	18/06/2007	Nữ	CCQ2519B		7,3	V	4,0		5,30		Đạt	
67	2125190008	Nguyễn Thu	Trang	27/03/2007	Nữ	CCQ2519A		7,5	V	4,0		5,40		Đạt	
68	2125190040	Nguyễn Ngọc Yến	Trinh	14/08/2007	Nữ	CCQ2519B		7,8	V	5,0		6,10		Đạt	
69	2125190005	Nguyễn Kim	Trúc	09/02/2007	Nữ	CCQ2519A		7,0	V	7,0		7,00		Đạt	
70	2125190002	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	26/11/2007	Nữ	CCQ2519A		8,5	V	7,0		7,60		Đạt	
71	2125190053	Lư Thị Cẩm	Tú	26/09/2007	Nữ	CCQ2519B		7,8	V	8,0		7,90		Đạt	
72	2125190037	Nguyễn Lê Tuấn	Tú	24/10/2004	Nam	CCQ2519B		8,0	V	10,0		9,20		Đạt	
73	2125190081	Nguyễn Thị Cát	Tường	28/11/2007	Nữ	CCQ2519B		7,0	V	7,0		7,00		Đạt	

74	2124110014	Lê Võ Hồng	Tuyết	27/06/2006	Nữ	CCQ2411E		7,8	V	7,0		7,30		Đạt	
75	2125190086	Nguyễn Thái Phươ	Uyên	13/01/2007	Nữ	CCQ2519B		9,0	V	8,0		8,40		Đạt	
76	2125190032	Nguyễn Thị Hồng	Vân	01/12/2007	Nữ	CCQ2519A		7,3	V	7,0		7,10		Đạt	
77	2125190074	Nguyễn Văn	Vàng	01/01/2007	Nam	CCQ2519B		5,5	V	6,0		5,80		Đạt	
78	2125190006	Nguyễn Hồng Khá	Vi	31/07/2007	Nữ	CCQ2519A		0,0	V	0,0	V	0,00		Không đạt	Học lại
79	2125190050	Nguyễn Hồ Quốc	Vinh	07/07/2006	Nam	CCQ2519B		8,8	V	5,0		6,50		Đạt	
80	2125190051	Lê Trần Nguyên	Vũ	02/12/2007	Nam	CCQ2519A		8,8	V	7,0		7,70		Đạt	
81	2125190055	Lê Khánh	Vy	14/11/2007	Nữ	CCQ2519B		7,0	V	8,0		7,60		Đạt	
82	2125190004	Trần Lê Thanh	Vy	08/04/2007	Nữ	CCQ2519A		7,5	V	9,0		8,40		Đạt	
83	2125190084	Trần Thị Thảo	Vy	28/07/2007	Nữ	CCQ2519B		0,0	V	0,0	V	0,00		Không đạt	Học lại
84	2125190039	Ngô Ngọc Như	Ý	13/07/2007	Nữ	CCQ2519B		7,5	V	4,0		5,40		Đạt	

....., ngày tháng năm

Người lập biểu

Nguyễn Thành Quân